TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:186/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Lệ T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ D, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Lệ T và anh Phạm Tuấn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2018 do UBND phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình cấp ngày 28/9/2018 không còn giá trị.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Trần Lệ T và anh Phạm Tuấn H có 01 con chung là Phạm Trần Bảo A, sinh ngày 13/6/2020. Ly hôn, chị Trần Lệ T và anh Phạm Tuấn H thống nhất thỏa thuận: Chị T trực tiếp nuôi dạy con Phạm Trần Bảo A, chị T không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng cho con. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.2. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Lệ T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001460 ngày 18 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình sang thành án phí, trả lại chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh